

CÔNG KHAI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐANG HOẠT ĐỘNG

1. Tên chương trình: Kỹ thuật cơ khí

2. Trình độ đào tạo: Tiến sĩ

3. Ngành đào tạo: Kỹ thuật cơ khí

4. Mã ngành: 9520103

5. Hình thức đào tạo: Chính quy

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo tiến sĩ
1.	Chuẩn đầu vào	Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành phù hợp từ loại giỏi trở lên, hoặc tốt nghiệp trình độ tương đương bậc 7 theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam, hoặc bằng thạc sĩ ngành/chuyên ngành đúng, ngành/chuyên ngành phù hợp hoặc ngành/chuyên ngành gần với ngành Kỹ thuật cơ khí, đáp ứng những điều kiện sau đây: a. Lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành án hình sự, kỉ luật từ mức cảnh cáo trở lên. b. Có đủ sức khỏe để học tập. c. Văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải thực hiện thủ tục công nhận theo quy định hiện hành. d. Có đề cương nghiên cứu, trong đó nêu rõ tên đề tài dự kiến, lĩnh vực nghiên cứu; lý do lựa chọn lĩnh vực, đề tài nghiên cứu; tóm tắt về tình hình nghiên cứu lĩnh vực đó trong và ngoài nước; mục tiêu nghiên cứu dự kiến; kế hoạch thực hiện trong thời gian đào tạo và đề xuất người hướng dẫn. e. Có thư xác nhận đồng ý hướng dẫn của ít nhất một giảng viên đạt đủ các điều kiện hướng dẫn nghiên cứu tiến sĩ và am hiểu lĩnh vực chuyên môn mà người dự tuyển dự định nghiên cứu. Trong thư có đánh giá thái độ và năng lực nghiên cứu khoa học, trình độ chuyên môn của người dự tuyển và tính khả thi của đề tài. Người hướng dẫn trình bày sơ lược về khả năng huy động các đề tài, dự án nghiên cứu, nguồn kinh phí có thể chi cho hoạt động nghiên cứu hoặc khả năng huy động trang thiết bị cho việc nghiên cứu. f. Về ngoại ngữ, người dự tuyển phải đạt một trong các yêu cầu sau:

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo tiến sĩ			
		- Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ (quy định theo bảng ở dưới) hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 trở lên (theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố. Chứng chỉ phải còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển;			
		STT	Ngôn ngữ	Bảng/Chứng chỉ/Chứng nhận	Trình độ/Thang điểm
		1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	Từ 46 trở lên
				IELTS	Từ 5,5 trở lên
				Cambridge Assessment English	B2 First/B2 Business Vantage/Linguaskill Thang điểm từ 160 trở lên
		2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance Française diplomas	TCF từ 400 trở lên DELF B2 trở lên Diplôme de Langue
		3	Tiếng Đức	Goeth - Institut	Goeth – Zertifikat B2 trở lên
				The German TestDaF language certificate	TestDaF level 4 (TDN 4) trở lên
		4	Tiếng Trung Quốc	Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK level 4 trở lên
		5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N3 trở lên
		6	Tiếng Nga	ТРКИ – Тест по русскому языку как иностранному (TORFL - Test of Russian as a Foreign Language)	ТРКИ - 2 trở lên
		7	Các ngôn ngữ tiếng nước ngoài khác	Chứng chỉ đánh giá theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Từ bậc 4 trở lên

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo tiến sĩ		
		- Có bằng cử nhân, bằng thạc sĩ hoặc bằng tiến sĩ do cơ sở đào tạo ở nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho chương trình đào tạo toàn thời gian bằng ngôn ngữ nước ngoài phù hợp với ngôn ngữ yêu cầu theo chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. - Có bằng đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài hoặc sư phạm tiếng nước ngoài phù hợp với ngoại ngữ theo yêu cầu chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp. - Trong các trường hợp như đã nêu ở trên mà không phải là tiếng Anh, thì người dự tuyển phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (trình bày cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh). Hội đồng tuyển sinh thành lập tiểu ban để đánh giá năng lực tiếng Anh giao tiếp trong chuyên môn của các thí sinh thuộc đối tượng này. g. Điều kiện về kinh nghiệm công tác: Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu; hoặc bài báo, báo cáo khoa học đã công bố mà người dự tuyển có tham gia nhóm tác giả; hoặc có thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ; h. Cam kết thực hiện các nghĩa vụ tài chính trong quá trình đào tạo theo quy định của Trường Đại Học Công Thương TP.HCM.		
2.	Chuẩn đầu ra	Ký hiệu	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo	MĐNL
		a	Kiến thức	
		PLO1	Có kiến thức cơ sở kỹ thuật nền tảng, kiến thức chuyên ngành cốt lõi, tiên tiến và chuyên sâu để đề xuất giải pháp cho vấn đề thuộc ngành Kỹ thuật cơ khí hay liên quan đa ngành.	C6
		PLO2	Có kiến thức về quản trị để xây dựng nhóm nghiên cứu và các mục tiêu của nhóm, có kiến thức quản lý để tổ chức, điều hành hoạt động nghiên cứu khoa học của nhóm nghiên cứu hướng tới mục tiêu đã đề ra.	C4

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo tiến sĩ		
		b	Kỹ năng, phẩm chất cá nhân	
		PLO3	Phát triển kỹ năng liên kết các lý thuyết khoa học thuộc kỹ thuật cơ khí, các phương pháp tính hiện đại, phương pháp thiết kế nghiên cứu cùng với các công cụ nghiên cứu khoa học tiên tiến để hình thành hướng nghiên cứu, thiết kế thực nghiệm phục vụ nghiên cứu và dẫn dắt tới kết quả nghiên cứu.	P5
		PLO4	Hình thành phẩm chất liêm chính trong nghiên cứu khoa học khi sử dụng số liệu trung thực, tôn trọng đạo đức nghiên cứu và tuân thủ luật tác quyền.	A5
		c	Kỹ năng tương tác	
		PLO5	Phối hợp nhuần nhuyễn giữa giao tiếp hiệu quả, tư duy phản biện, sáng tạo giải quyết vấn đề và kỹ năng lãnh đạo để quản trị và quản lý điều hành chuyên môn trong nghiên cứu của nhóm.	P4
		d	Năng lực thực hành nghề nghiệp (Năng lực tự chủ)	
		PLO6	Phối hợp kiến thức khoa học chắc chắn với nghiên cứu khoa học để giải quyết vấn đề thực tế cấp thiết hay phát triển tri thức mới và công bố khoa học.	R4
3.	Điều kiện thực hiện CTĐT	* Điều kiện về Đội ngũ; Điều kiện về CSVC: https://huit.edu.vn/dam-bao-chat-luong/bao-cao-cong-khai-trong-hoat-dong-cua-truong-dai-hoc-cong-thuong-tp-ho-chi-minh-nam-2025		

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 6 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)

Thái Doãn Thanh